



Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng (VPBank)

# KHUNG TÀI CHÍNH BỀN VỮNG 2024

# NỘI DUNG

<b>1. Giới thiệu.....</b>	<b>3</b>
<b>1.1 Về chúng tôi.....</b>	<b>3</b>
<b>1.2 Cam kết của chúng tôi về Phát triển bền vững.....</b>	<b>4</b>
<b>1.3 Hoạt động Tài chính bền vững của VPBank.....</b>	<b>6</b>
<b>2. Khung Tài chính Bền vững.....</b>	<b>9</b>
<b>2.1 Tổng quan.....</b>	<b>9</b>
<b>2.2 Mục đích sử dụng vốn.....</b>	<b>10</b>
2.2.1 Tiêu chí Đủ điều kiện.....	10
2.2.2 Danh sách Loại trừ.....	25
<b>2.3 Quy trình đánh giá và Lựa chọn dự án.....</b>	<b>27</b>
2.3.1 Sàng lọc, Đánh giá và Lựa chọn.....	27
2.3.2 Xác nhận và Phê duyệt.....	29
<b>2.4 Quản lý sử dụng vốn.....</b>	<b>29</b>
<b>2.5 Báo cáo.....</b>	<b>29</b>
<b>2.6 Đánh giá độc lập.....</b>	<b>32</b>
<b>2.7 Công bố thông tin.....</b>	<b>32</b>
<b>3. Tuyên bố miễn trừ trách nhiệm.....</b>	<b>33</b>



# 1 / GIỚI THIỆU

## 1.1 Về chúng tôi

Được thành lập từ năm 1993, Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng (“VPBank”) là một trong những tổ chức tài chính lâu đời và lớn nhất tại Việt Nam. Tính đến hết 31 tháng 12 năm 2023, đứng thứ nhất về vốn điều lệ, đứng thứ 2 về quy mô vốn chủ sở hữu trong hệ thống ngân hàng tại thị trường Việt Nam và xếp hạng 3 trong số các ngân hàng thương mại cổ phần tư nhân về tổng tài sản. Với mạng lưới chi nhánh rộng khắp gồm 1 Hội sở chính, 76 Chi nhánh, 187 Phòng giao dịch và 5 Trung tâm khách hàng doanh nghiệp, VPBank cung cấp đa dạng các sản phẩm và dịch vụ ngân hàng cho hơn 30 triệu khách hàng cá nhân và doanh nghiệp đang hoạt động.

Trong những năm qua, những thành tựu đạt được của hai giai đoạn phát triển 2012-2017 và 2018-2022 đã tạo nền tảng vững chắc và động lực toàn diện để VPBank tự tin giữ vững thành công trong giai đoạn phát triển mới, qua đó tiếp tục thúc đẩy **sự phát triển bền vững và sự thịnh vượng** của đất nước và cộng đồng. Hiện nay, VPBank đang hướng tới chiến lược phát triển 5 năm lần thứ 3 (2022-2026) với mục tiêu trở thành ngân hàng có vị thế vững chắc trong top 3 ngân hàng hàng đầu Việt Nam và đạt quy mô thuộc top 100 ngân hàng lớn nhất Châu Á.

Trong chiến lược phát triển 5 năm (2022-2026), VPBank kiên định với chiến lược trở thành ngân hàng xanh và bền vững hàng đầu Việt Nam. Sự đồng hành của cổ đông chiến lược SMBC, với tiềm lực tài chính vững mạnh và kinh nghiệm nhiều năm hoạt động trong lĩnh vực tài chính, được kỳ vọng sẽ chắp cánh cho VPBank trên hành trình hiện thực hóa các mục tiêu Phát triển bền vững của mình. Với uy tín ngày càng tăng trên trường quốc tế, VPBank không ngừng tìm kiếm cơ hội hợp tác cung cấp các sản phẩm, dịch vụ tài chính vượt trội nhằm hỗ trợ các doanh nghiệp phát triển theo hướng nền kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn và giảm lượng khí thải carbon cũng như hỗ trợ cải thiện khả năng tiếp cận tài chính cho những nhóm khách hàng yếu thế theo nguyên tắc tài chính xã hội.

VPBank tập trung động lực tăng trưởng vào 4 trụ cột kinh doanh chính: Tín dụng tiêu dùng, Phân khúc Khách hàng cá nhân, Phân khúc Hộ kinh doanh và Doanh nghiệp siêu nhỏ, nhỏ và vừa (MSME). Kết hợp với các lĩnh vực kinh doanh nổi bật nêu trên và để thể hiện trách nhiệm trong sự bền vững, VPBank đã ban hành Khung Tài chính Xanh vào năm 2020 và Khung Tài chính Xã hội vào năm 2022, trong đó đưa ra các hướng dẫn về cách sử dụng số tiền thu để tài trợ cho các dự án hoặc khoản vay đáp ứng các tiêu chí xanh và xã hội.

TÊN GỌI	
Tiếng Việt	<b>Ngân hàng Thương mại Cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng</b>
Tiếng Anh	<b>Vietnam Prosperity Joint-stock Commercial Bank</b>
Mã cổ phiếu	<b>VPB</b>
Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số	<b>0100233583</b>
Ngày đăng ký lần đầu	<b>08/06/1993</b>

---

Thay đổi lần thứ 45      **27/11/2023**

---

**VỐN ĐIỀU LỆ**      **79,339,236 triệu đồng**

---

**Hội sở chính**      **Tòa nhà VPBank Tower, 89 Láng Hạ, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, Hà Nội**

---

Điện thoại liên hệ      **(84) (24) 39288869**

---

Fax      **(84) (24) 39288867**

---

Website      [www.vpbank.com.vn](http://www.vpbank.com.vn)

---

**Dịch vụ ngân hàng:** Các hoạt động chính của VPBank bao gồm:

---

1	Cung cấp các dịch vụ ngân hàng, bao gồm huy động và nhận tiền gửi ngắn hạn, trung và dài hạn từ các tổ chức và cá nhân; cho vay ngắn hạn, trung và dài hạn đối với các tổ chức và cá nhân	4	Cung cấp dịch vụ thanh toán và ví điện tử
2	Thực hiện các giao dịch ngoại hối; cung cấp dịch vụ tài trợ thương mại quốc tế; chiết khấu thương phiếu, trái phiếu và các giấy tờ có giá khác	5	Cung cấp dịch vụ quản lý tài sản
3	Đầu tư chứng khoán, trái phiếu; đầu tư vào hợp đồng tương lai trái phiếu Chính phủ;	6	Cấp tín dụng dưới hình thức tái chiết khấu công cụ chuyển nhượng, giấy tờ có giá khác và các dịch vụ ngân hàng khác được Ngân hàng Nhà nước Việt Nam cho phép

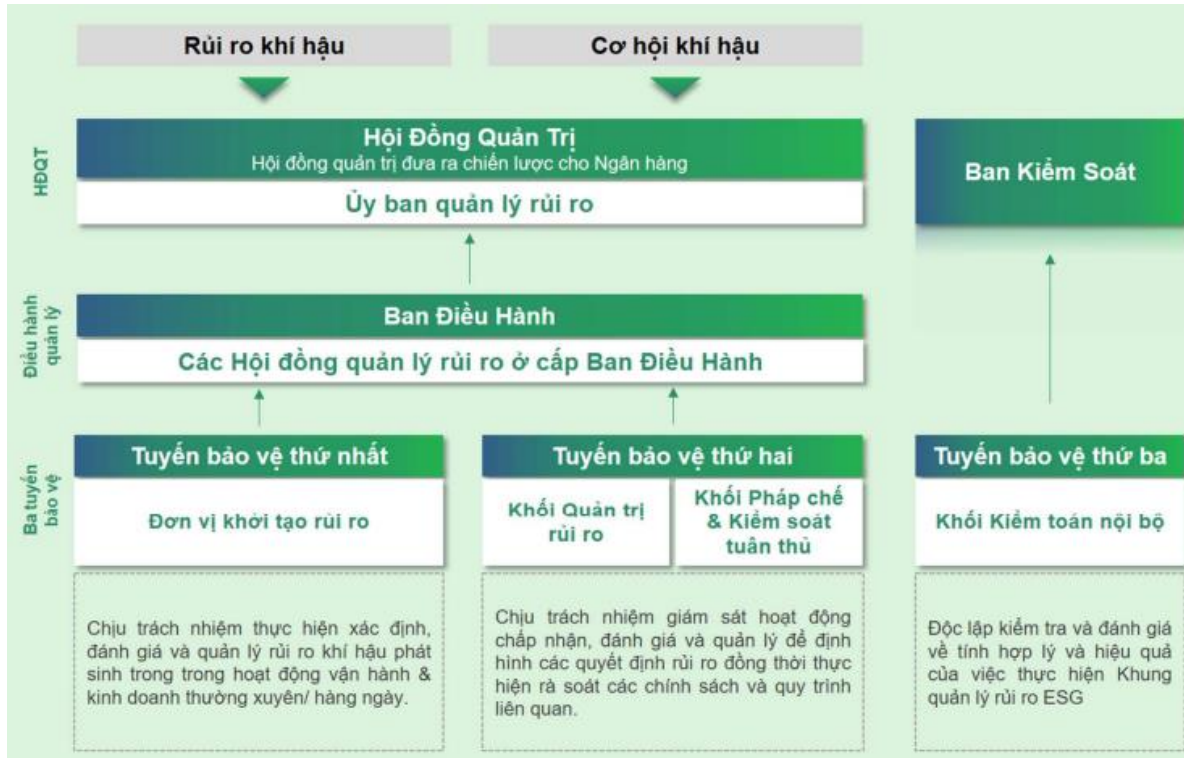
---

## 1.2 Cam kết của chúng tôi về Phát triển bền vững

### Cơ cấu Quản trị phát triển bền vững

Việc giám sát và quản lý các vấn đề về Phát triển bền vững như Môi trường, Xã hội và Quản trị (ESG) được đưa vào cơ cấu quản trị Phát triển bền vững của VPBank. Hội đồng quản trị đã thiết lập chiến lược của ngân hàng và giám sát Ban điều hành trong việc phát triển hướng tiếp cận, triển khai và định kỳ báo cáo tình hình thực hiện. Cơ cấu quản trị này sẽ được áp dụng để đảm bảo quy trình quản lý Phát triển bền vững hiệu quả và toàn diện trên toàn VPBank.

VPBank thường xuyên xem xét cơ cấu quản trị liên quan đến tính bền vững và các vấn đề Môi trường, Xã hội và Quản trị (ESG) để đạt được sự tăng trưởng bền vững lâu dài.



## Chiến lược Phát triển bền vững

Được củng cố bởi cơ cấu quản trị bền vững mạnh mẽ, VPBank quyết tâm thực hiện Chiến lược phát triển gồm sáu trụ cột phù hợp với các khía cạnh phát triển bền vững. Chi tiết về các khía cạnh này được thể hiện tại biểu đồ dưới đây.

### Tầm nhìn

Trở thành ngân hàng có vị thế vững chắc trong top 3 ngân hàng lớn nhất Việt Nam và có quy mô nằm trong top 100 ngân hàng lớn nhất Châu Á, cùng nhau thúc đẩy sự phát triển bền vững, thịnh vượng của đất nước và cộng đồng.

VPBank đang chuyển mình mạnh mẽ trên con đường trở thành ngân hàng xanh hàng đầu Việt Nam, đóng góp toàn diện vào các mục tiêu kinh tế - xã hội - môi trường và kiến tạo tương lai phát triển bền vững.

### Nhiệm vụ

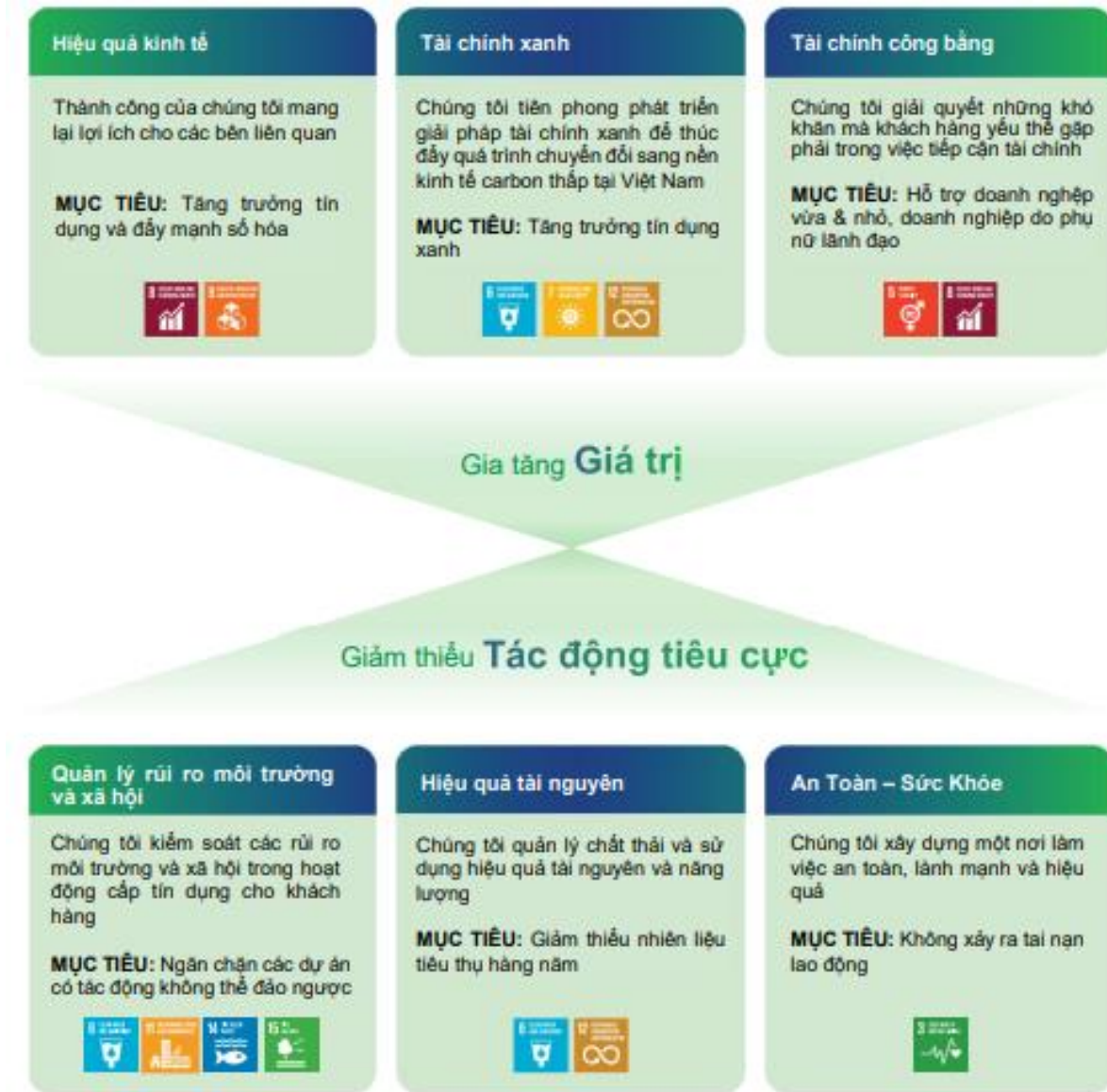
Tiên phong đổi mới, nâng cao chất lượng dịch vụ tài chính vượt trội cho khách hàng, đối tác và phát triển hiệu quả nhằm mang lại những giá trị thịnh vượng bền vững cho cổ đông, cộng đồng và xã hội.

Tạo ra "Tăng giá trị - Giảm tác động tiêu cực" thông qua các nguyên tắc cho vay có trách nhiệm nhằm đảm bảo tài chính công bằng và bình đẳng cho các hoạt động phát triển bền vững

Tối đa hóa lợi ích lâu dài và giá trị gia tăng cho tất cả các bên liên quan;

Tạo điều kiện tốt nhất để nhân viên phát huy và phát huy tối đa tiềm năng, thế mạnh của mình.

### Hành động



### 1.3 Hoạt động Tài chính bền vững của VPBank

VPBank nhấn mạnh tầm quan trọng của tăng trưởng bền vững, đặc biệt trong bối cảnh yêu cầu đáp ứng các điều kiện môi trường, khí hậu và đảm bảo sự bình đẳng về cơ hội tiếp cận tài chính giữa các nhóm khách hàng ngày càng tăng. VPBank luôn nỗ lực tăng cường hỗ trợ tài chính toàn diện và hiệu quả, tuân thủ các nguyên tắc đầu tư có trách nhiệm khác thông qua việc đảm bảo tính bền vững về môi trường và xã hội trong hoạt động cấp tín dụng. Cụ thể, VPBank cung cấp các gói giải pháp toàn diện mang lại giá trị tài chính và phi tài chính cho nhiều doanh nghiệp vừa và nhỏ (SME), bao gồm các doanh nghiệp vừa và nhỏ do phụ nữ lãnh đạo (WSME).

Ngoài ra, VPBank tập trung tài trợ cho khách hàng trong lĩnh vực năng lượng tái tạo và các hoạt động sản xuất kinh doanh có lượng phát thải carbon thấp và thích ứng với biến đổi khí hậu, qua đó góp phần chuyển đổi tăng trưởng kinh tế xanh, bảo vệ môi trường, ngăn ngừa biến đổi khí hậu, nâng cao hiệu quả sử dụng tài nguyên và năng lượng.

#### Tài chính xanh

Việc gia tăng các thảm họa thiên nhiên trong giai đoạn gần đây chính là hồi chuông cảnh báo về

tác động của biến đổi khí hậu. Là một trong các quốc gia chịu ảnh hưởng nặng nề nhất, Việt Nam dự kiến sẽ chịu tổn thất khoảng 12-14.5% GDP mỗi năm do các tác động của biến đổi khí hậu nếu không có các biện pháp ứng phó và giảm thiểu phù hợp. Chính vì lẽ đó, các hoạt động chống biến đổi khí hậu và sáng kiến bền vững khác luôn giữ vai trò trọng tâm trong chiến lược phát triển của VPBank, và chúng tôi cam kết sử dụng nguồn lực tài chính một cách có trách nhiệm để đồng hành cùng khách hàng trong hành trình chuyển đổi sang nền kinh tế phát thải carbon thấp

Việt Nam là một trong những quốc gia đã cam kết đạt mức phát thải “Net Zero” vào năm 2050 tại Hội nghị thượng đỉnh về biến đổi khí hậu của Liên hợp quốc (COP26) và tái khẳng định cam kết này tại COP27 và COP28. Một trong những thách thức đối với Việt Nam là đáp ứng nhu cầu tài chính để hiện thực hóa lộ trình hướng tới mục tiêu Net-zero vào năm 2050. Để đạt được mục tiêu này, Việt Nam sẽ cần huy động khoảng 380 tỷ USD hoặc tương đương 6,8% GDP hàng năm cho đến năm 2040. Do đó Việt Nam rất cần sự hỗ trợ từ các nguồn lực quốc tế để thúc đẩy quá trình chuyển đổi xanh.

Tài chính xanh hiện được công nhận rộng rãi trên thị trường tài chính như một công cụ chính để giải quyết các thách thức về biến đổi khí hậu mà hành tinh đang phải đối mặt. Với định hướng tham gia nền kinh tế toàn cầu bền vững theo Chiến lược ESG đã được xác lập, VPBank tập trung tăng quy mô đầu tư tài chính vào các lĩnh vực xanh, hỗ trợ cho các nỗ lực giảm lượng khí thải carbon, mang lại lợi ích lâu dài cho môi trường và khí hậu.

Kể từ khi triển khai Chương trình Tín dụng Xanh vào năm 2020, dư nợ Tín dụng Xanh tại VPBank tiếp tục tăng trưởng mạnh về quy mô và đa dạng trên các lĩnh vực xanh và phân khúc khách hàng được tài trợ. Năm 2023, dư nợ tín dụng xanh đã tăng 70% so với năm 2022, đạt dư nợ 14.774 tỷ đồng. Số lượng khách hàng được hỗ trợ vốn xanh là 602 khách hàng ở tất cả các mảng kinh doanh của VPBank, tăng 41% so với cùng kỳ năm ngoái. Danh mục tài chính xanh của VPBank tập trung vào các lĩnh vực giảm thiểu biến đổi khí hậu và thích ứng với khí hậu, góp phần thực hiện các mục tiêu về môi trường theo nguyên tắc do Hiệp hội Thị trường Vốn Quốc tế (International Capital Markets Association - ICMA) đề xuất, từ đó góp phần thực hiện 8 Mục tiêu Phát triển Bền vững (Sustainable Development Goals - SDGs) của Liên Hiệp Quốc.

## **Tài chính xã hội**

Trong những năm gần đây, tài chính xã hội đã trở thành một phần thiết yếu trong chiến lược phát triển hệ thống tài chính của Việt Nam với hy vọng tăng khả năng tiếp cận các dịch vụ tài chính cơ bản, đặc biệt đối với các nhóm thu nhập thấp và dễ bị tổn thương hơn, qua đó giúp tạo ra cơ hội việc làm, thúc đẩy dòng đầu tư và tiết kiệm và thúc đẩy tăng trưởng kinh tế.

Việt Nam đã xây dựng “Chiến lược tài chính toàn diện quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030” theo Quyết định số 149/QĐ-TTg ngày 22 tháng 1 năm 2020. Chiến lược hòa nhập quốc gia xác định bối cảnh tài chính xã hội, trong đó mọi người dân và doanh nghiệp phải được đảm bảo tiếp cận các sản phẩm và dịch vụ tài chính cơ bản một cách thuận tiện và giá thành hợp lý. Tài chính xã hội phải được cung cấp hợp lý, có trách nhiệm và bền vững, tập trung vào người nghèo, nhóm thu nhập thấp, nhóm dễ bị tổn thương, doanh nghiệp vừa và nhỏ, doanh nghiệp siêu nhỏ. Chiến lược này nhằm mục đích phổ cập hóa các sản phẩm, dịch vụ tài chính cơ bản do các tổ chức được cấp phép cung cấp, bao gồm thanh toán, chuyển tiền, tiết kiệm, tín dụng, bảo hiểm.

Ở Việt Nam, vì nhiều mục tiêu, tài chính xã hội đã trở thành một trong những công cụ tài chính để đạt được các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, hướng tới đối tượng gặp khó khăn trong tiếp

cận dịch vụ tài chính.

Theo định hướng chiến lược phát triển bền vững của Chính phủ Việt Nam, VPBank cam kết hỗ trợ cộng đồng địa phương bằng cách cung cấp các dịch vụ tài chính để tiếp cận cho khách hàng cá nhân, doanh nghiệp do phụ nữ lãnh đạo ("WE"), hộ kinh doanh hoặc doanh nghiệp siêu nhỏ, nhỏ và vừa (MSME). Ngân hàng dành ưu tiên chiến lược cho MSME và doanh nghiệp do phụ nữ lãnh đạo, đồng thời đưa ra một số giải pháp tài chính và dịch vụ kỹ thuật số tiên tiến để đơn giản hóa quy trình sàng lọc và đăng ký tín dụng cho MSME và doanh nhân nữ trên toàn quốc. Ngoài ra, chúng tôi cũng sẽ hướng tới hỗ trợ cộng đồng địa phương tiếp cận nhà ở xã hội, hỗ trợ cải thiện chất lượng chăm sóc sức khỏe cộng đồng, cải thiện cơ sở hạ tầng giao thông và viễn thông, cung cấp nước sạch và cải thiện vệ sinh ở các khu vực kém phát triển, hỗ trợ khả năng tiếp cận giáo dục toàn diện của trẻ em và người khuyết tật.



## 2 / KHUNG TÀI CHÍNH BỀN VỮNG

### 2.1 Tổng quan

#### Nội dung của Khung Tài chính Bền vững

Để tiếp tục phù hợp với thông lệ của thị trường vốn quốc tế và hỗ trợ các thỏa thuận toàn cầu có liên quan, chẳng hạn như Mục tiêu Phát triển Bền vững của Liên hợp quốc và Thỏa thuận Paris về biến đổi khí hậu. VPBank đã phát triển Khung Tài chính Bền vững ("Khung"): vốn vay ròng từ mỗi công cụ tài chính bền vững của VPBank sẽ được sử dụng để tài trợ hoặc tái tài trợ cho toàn bộ hoặc một phần đối với các dự án hoặc tài sản mới hoặc hiện có đủ điều kiện mà góp phần tạo ra các tác động bền vững rõ ràng như đã nêu trong **Bảng 2.2.1 Tiêu chí đủ điều kiện** dưới đây. Trong khuôn khổ này, tài chính bền vững bao gồm:

- I. Trái phiếu/Khoản vay xanh – vốn phân bổ cho các dự án xanh;
- II. Trái phiếu/Khoản vay xã hội – vốn phân bổ cho các dự án xã hội và;
- III. Trái phiếu/Khoản vay bền vững – vốn được phân bổ cho sự kết hợp giữa các dự án xanh và xã hội.
- IV. Các công cụ tài chính bền vững khác - bao gồm nhưng không giới hạn: Tiền gửi Xanh/Xã hội/Bền vững, theo đó số tiền thu được sẽ được sử dụng cho các dự án và sáng kiến phát triển bền vững, được phân bổ cho các Hạng mục Đủ điều kiện Xanh/Xã hội hoặc kết hợp giữa yếu tố Xanh và Xã hội trong Bảng 2.2.1.

#### Nguyên tắc & Tiêu chuẩn

Khung này tuân theo bốn thành phần cốt lõi trong Nguyên tắc Trái phiếu Xanh của Hiệp hội thị trường vốn quốc tế - ICMA 2021 ("Green Bond Principles" - GBP), Nguyên tắc Trái phiếu Xã hội 2023 ("Social Bond Principles" - SBP), Nguyên tắc Trái phiếu Bền vững 2021 ("Sustainability Bond Guidelines" - SBG); và Nguyên tắc cho vay xanh của Hiệp hội thị trường tín dụng - LMA 2023 ("Green Loan Principles" - GLP), Nguyên tắc cho vay xã hội 2023 ("Social Loan Principles" - SLP):

1. Mục đích sử dụng vốn
2. Quy trình Đánh giá và Lựa chọn Dự án
3. Quản lý sử dụng vốn vay
4. Báo cáo


## 2.2 Mục đích sử dụng vốn


Số tiền thu được từ mỗi Công cụ tài chính Xanh, Xã hội hoặc Bền vững của VPBank sẽ được sử dụng để tài trợ hoặc tái cấp vốn cho các tài sản và dự án đủ tiêu chuẩn nhằm thúc đẩy Chương trình nghị sự vì Phát triển Bền vững 2030.



Các bảng dưới đây phác thảo các danh mục đủ điều kiện phù hợp với Nguyên tắc Trái phiếu Xanh/Nguyên tắc Trái phiếu Xã hội/ Nguyên tắc Trái phiếu Bền vững của ICMA, Nguyên tắc Tín dụng xanh/Nguyên tắc Tín dụng xã hội của LMA và các hoạt động kinh tế đủ điều kiện để phân loại là hoạt động xanh, xã hội và bền vững, bao gồm bộ tiêu chí được sử dụng để đánh giá tính hợp lệ. Bảng này cũng đề cập các Mục tiêu Phát triển Bền vững (SDG) tới các ngành công nghiệp dựa trên khả năng cao trong việc đóng góp tích cực vào các Chỉ số Toàn cầu về các Mục tiêu Phát triển Bền vững.

### 2.2.1 Tiêu chí Đủ điều kiện

#### 2.2.1.1 Trái phiếu xanh/Khoản vay xanh/Tiền gửi xanh




Hạng mục đủ điều kiện	Hoạt động	Nhãn áp dụng	Tiêu chí đủ điều kiện	Các Mục tiêu Phát triển Bền vững có liên quan
<b>Năng lượng tái tạo</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Sản xuất và truyền tải điện từ các nguồn tái tạo (bao gồm gió, thủy điện, năng lượng mặt trời, thủy triều, địa nhiệt, sinh khối hoặc nhiên liệu sinh học, viên nén gỗ).</li> <li>Tạo ra bất kỳ dạng năng lượng nào, bao gồm cấp nhiệt hoặc làm mát từ các nguồn năng lượng tái tạo.</li> <li>Các dự án, tiểu dự án chuyển hóa chất thải thành năng lượng bằng công nghệ thân thiện với môi trường (điện rác).</li> <li>Sản xuất và bán các sản phẩm hoàn chỉnh mà khi được sử dụng sẽ giúp</li> </ul>	Xanh	<ul style="list-style-type: none"> <li>Với các nhà máy Đồng phát/Kết hợp nhiệt và năng lượng (CHP), dự án phải sử dụng năng lượng từ các nguồn tái tạo (như năng lượng tái tạo, sinh khối hoặc chất thải sinh khối với yêu cầu nguồn nguyên liệu phải có nguồn gốc bền vững) và đạt được mức giảm phát thải khí nhà kính ít nhất 25.000 tấn CO<sub>2</sub> tương đương (CO<sub>2</sub>tđ)</li> <li>Nhà máy thủy điện phải là công suất nhỏ theo Định nghĩa của Ủy ban Đập Thế giới và đáp ứng một trong các tiêu chí sau:               <ol style="list-style-type: none"> <li>Dòng chảy không có hồ chứa nhân tạo hoặc hồ chứa có khả năng tích trữ thấp;</li> </ol> </li> </ul>	SDG 7. Năng lượng Sạch với Giá thành hợp lý 



Hạng mục đủ điều kiện	Hoạt động	Nhãn áp dụng	Tiêu chí đủ điều kiện	Các Mục tiêu Phát triển Bền vững có liên quan
	<p>người khác tăng cường sản xuất năng lượng tái tạo</p>		<p>HOẶC</p> <p>ii) Cường độ phát thải carbon trong vòng đời dưới 50 gCO<sub>2</sub>td/kWh (hoặc 100g gCO<sub>2</sub>td/kWh nếu dự án thủy điện đã triển khai trước cuối năm 2019);</p> <p>HOẶC</p> <p>iii) Mật độ công suất lớn hơn 10W/m<sup>2</sup></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>• Các dự án địa nhiệt có ngưỡng phát thải trực tiếp không vượt quá 100gCO<sub>2</sub>td/kWh.</li> <li>• Nguyên liệu để sản xuất sinh khối hoặc nhiên liệu sinh học có nguồn gốc từ các hoạt động được quản lý bền vững. Sản xuất nhiên liệu sinh học phải giảm phát thải khí nhà kính trên 50% so với sản xuất nhiên liệu hóa thạch.</li> <li>• Sinh khối hoặc nhiên liệu sinh học được chứng nhận bởi các chứng chỉ như của Hội đồng quản lý rừng – FSC, Hội nghị bàn tròn về vật liệu sinh học bền vững – RSB.</li> <li>• Xử lý rác thải thành năng lượng (điện rác) phải tuân thủ nguyên tắc quản lý tổng hợp chất thải rắn.</li> </ul>	<p>SDG 13. Hành động về khí hậu</p> 

Hạng mục đủ điều kiện	Hoạt động	Nhãn áp dụng	Tiêu chí đủ điều kiện	Các Mục tiêu Phát triển Bền vững có liên quan
<b>Sử dụng năng lượng hiệu quả</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Các dự án hoặc tiểu dự án (bao gồm cả công nghiệp và phi công nghiệp) nhằm mục đích mua lại, thay thế, thiết kế lại hoặc tân trang lại thiết bị, hệ thống và/hoặc ký hợp đồng dịch vụ/sản phẩm nhằm giảm mức tiêu thụ năng lượng.</li> <li>Phát triển sản phẩm hoặc công nghệ và triển khai chúng nhằm giảm mức tiêu thụ năng lượng của tài sản, công nghệ, sản phẩm hoặc hệ thống cơ sở (baseline).</li> </ul>	Xanh	<ul style="list-style-type: none"> <li>Giảm mức tiêu thụ năng lượng tuyệt đối ít nhất 20% HOẶC giảm mức tiêu thụ điện ít nhất 50 GWh/năm cho mỗi đơn vị sản lượng dịch vụ HOẶC giảm phát thải khí nhà kính ít nhất 25.000 tấn CO<sub>2</sub>td/năm.</li> <li>Tủ lạnh, nồi cơm điện, thiết bị gia dụng và văn phòng, và các thiết bị điều hòa có nhãn Vietstar 5 sao hoặc đạt Nhãn xác nhận tiêu chuẩn hiệu suất năng lượng cao (High energy performance standard - HEPS)<sup>1</sup>.</li> <li>Thiết bị tiết kiệm được ít nhất 20% năng lượng so với mức cơ sở sẽ tự động được chấp nhận.</li> </ul>	<p>SDG 7. Năng lượng sạch với giá thành hợp lý</p>  <p>SDG 9. Công nghiệp, Sáng tạo và Phát triển hạ tầng</p> 

<sup>1</sup> Phát triển/sản xuất áp dụng cho các sản phẩm hoặc công nghệ phù hợp với tiêu chí phân loại của EU là 2 loại nhãn năng lượng hàng đầu của EU (A+++ , A++) và phù hợp với nguyên tắc Không gây Phương hại Nghiêm trọng (Do No Significant Harm)






Hạng mục đủ điều kiện	Hoạt động	Nhãn áp dụng	Tiêu chí đủ điều kiện	Các Mục tiêu Phát triển Bền vững có liên quan
<b>Giao thông bền vững</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Tài sản, hệ thống, cơ sở hạ tầng, bộ phận, ứng dụng và dịch vụ giao thông vận tải tiêu thụ ít năng lượng hoặc ít phát thải, bao gồm việc tài trợ cho xe điện, tài trợ cho các phương tiện chuyển đổi nhiên liệu từ nhiên liệu có hàm lượng carbon cao sang nhiên liệu có hàm lượng carbon thấp.</li> <li>Phát triển cơ sở sản xuất xe chở khách hybrid và xe điện.</li> <li>Phát triển, vận hành và nâng cấp các phương tiện giao thông công cộng (bao gồm cải tiến giao thông đường sắt, xe đạp và các phương tiện giao thông phi cơ giới khác)</li> </ul>	Xanh	<ul style="list-style-type: none"> <li>Loại trừ bất kỳ cơ sở hạ tầng hoặc tài sản toa xe nào được sử dụng để vận chuyển các sản phẩm nhiên liệu hóa thạch.</li> <li>Nhiên liệu có hàm lượng carbon thấp bao gồm nhiên liệu sinh học bền vững, hydro, v.v.</li> <li>Phương tiện đường sắt được giới hạn ở những phương tiện sử dụng điện làm nguồn năng lượng hoặc đáp ứng ngưỡng phát thải CO<sub>2</sub> trực tiếp (dưới 50g CO<sub>2</sub>td/km/hành khách hoặc dưới 25g CO<sub>2</sub>td/km/tấn hàng hóa)</li> <li>Xe bus sử dụng động cơ hybrid phải đáp ứng ngưỡng phát thải CO<sub>2</sub> trực tiếp không vượt quá 50 CO<sub>2</sub>td/km/hành khách)</li> </ul>	<p>SDG 11. Các thành phố và cộng đồng bền vững</p>  <p>SDG 14. Tài nguyên và Môi trường Biển</p> 
<b>Các sản phẩm, công nghệ và quy trình sản xuất phù hợp với nền kinh tế tuần hoàn và thân thiện với môi trường</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Sử dụng vật liệu tái chế để đóng gói hoặc sản xuất hàng hóa và dịch vụ trong bối cảnh nền kinh tế tuần hoàn.</li> </ul>	Xanh	<ul style="list-style-type: none"> <li>Việc sản xuất các vật liệu sản phẩm tiết kiệm tài nguyên, ít carbon hoặc tái chế ở quy mô thương mại phải báo cáo chi tiết về quy trình sản xuất, đảm bảo nguồn cung ứng bền vững và/hoặc cơ sở hợp lý để giảm đáng kể lượng phát thải trong toàn bộ vòng đời.</li> <li>Việc mua sắm nguyên liệu tái chế hoặc phế liệu đầu vào không nhằm mục đích đóng gói hoặc làm bao bì nhựa phi y tế cho các sản phẩm tiêu dùng dùng một lần.</li> </ul>	<p>SDG 12. Tiêu thụ và sản xuất có trách nhiệm</p> 


Hạng mục đủ điều kiện	Hoạt động	Nhãn áp dụng	Tiêu chí đủ điều kiện	Các Mục tiêu Phát triển Bền vững có liên quan
<b>Quản lý nước bền vững và xử lý nước thải</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Thu gom, xử lý nước thải, tái chế, tái sử dụng nước, công nghệ và cơ sở hạ tầng liên quan.</li> <li>Các dự án giảm tiêu thụ nước.</li> </ul>	Xanh/Xanh nước biển	<ul style="list-style-type: none"> <li>Các dự án khử mặn nước đủ điều kiện chỉ khi chúng chủ yếu được cung cấp năng lượng từ các nguồn phát thải ít carbon (năng lượng tái tạo) và cần đảm bảo kế hoạch quản lý chất thải phù hợp để xử lý lượng nước muối thải bỏ.</li> <li>Việc giảm tiêu thụ nước cần đảm bảo mức giảm lớn hơn hoặc bằng 20% so với mức cơ sở</li> </ul>	<p>SDG 6. Nước sạch và vệ sinh</p>  <p>SDG 14. Tài nguyên và Môi trường Biển</p> 
	<ul style="list-style-type: none"> <li>Phát triển và sản xuất các sản phẩm tiết kiệm/bảo tồn nước (ví dụ, vòi sen có dòng chảy thấp, thiết bị sục khí tại vòi, máy tái chế nước và bồn cầu có dòng chảy thấp) cho mục đích dân dụng và thương mại.</li> </ul>	Xanh/Xanh nước biển/Đa dạng sinh học		


Hạng mục đủ điều kiện	Hoạt động	Nhãn áp dụng	Tiêu chí đủ điều kiện	Các Mục tiêu Phát triển Bền vững có liên quan
<b>Quản lý tài nguyên thiên nhiên và sử dụng đất bền vững</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Hoạt động nông nghiệp được chứng nhận bởi hệ thống chứng nhận nông nghiệp quốc tế.</li> <li>Trồng rừng, tái trồng rừng, bảo tồn sinh quyển:               <ul style="list-style-type: none"> <li>Trồng rừng trên đất phi lâm nghiệp</li> <li>Tái trồng rừng trên đất rừng cũ</li> <li>Các hoạt động quản lý rừng bền vững làm tăng trữ lượng carbon hoặc giảm tác động của các hoạt động lâm nghiệp</li> <li>Giảm khí thải do mất và suy thoái rừng</li> <li>Các dự án bảo tồn sinh quyển (bao gồm chi trả cho các dịch vụ hệ sinh thái) nhằm giảm phát thải từ nạn phá rừng hoặc hiện tượng suy thoái hệ sinh thái</li> </ul> </li> </ul>	Xanh/Đa dạng sinh học	<ul style="list-style-type: none"> <li>Chứng nhận quốc tế bao gồm:               <ul style="list-style-type: none"> <li>Bonsucro,</li> <li>RSB (Roundtable on Sustainable Biomaterials) - Hội nghị bàn tròn về Vật liệu sinh học bền vững,</li> <li>RTRS (Roundtable on Responsible Soy) - Hội nghị bàn tròn về đậu nành có trách nhiệm</li> <li>Rainforest Alliance (RA)/UTZ - Liên minh Rừng nhiệt đới</li> <li>Fairtrade Small-Scale Producer</li> <li>Fairtrade Hired Labor</li> <li>Friends of Earth</li> <li>Global Good Agriculture Practices (Global G.A.P)<sup>2</sup></li> <li>HOẶC các chứng chỉ tương đương</li> </ul> </li> </ul>	SDG 15. Tài nguyên và Môi trường trên Đất liền 

<sup>2</sup> Mặc dù G.A.P. không cấm sử dụng thuốc trừ sâu vượt quá mức cho phép của quy định quốc gia, VPBank sẽ kiểm tra việc sử dụng thuốc trừ sâu như giảm thiểu hoặc thay thế và các biện pháp quản lý đất đai bền vững khi tài trợ cho các dự án hoặc tài sản có chứng nhận G.A.P để phù hợp với nguyên tắc Không gây Phương hại Nghiêm trọng (Do No Significant Harm).



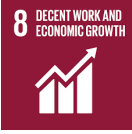
Hạng mục đủ điều kiện	Hoạt động	Nhãn áp dụng	Tiêu chí đủ điều kiện	Các Mục tiêu Phát triển Bền vững có liên quan
<b>Ngăn ngừa và kiểm soát ô nhiễm</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Giảm phát thải chất gây ô nhiễm không khí, kiểm soát khí nhà kính, xử lý đất, quản lý chất thải.</li> <li>Phát triển, xây dựng và vận hành cơ sở tái chế chất thải (tái chế nhựa, thủy tinh, kim loại, v.v.)</li> </ul>	Xanh/Đa dạng sinh học	<ul style="list-style-type: none"> <li>Không bao gồm các khoản đầu tư liên quan trực tiếp đến công nghệ nhiên liệu hóa thạch, các bãi chôn lấp chất thải, hệ thống Thu hồi và Lưu trữ Carbon quy mô thương mại áp dụng cho các hoạt động công nghiệp “khó giảm thiểu” vốn thâm dụng carbon.</li> <li>Lượng khí nhà kính ròng giảm thiểu phải được chứng minh hoặc cung cấp bằng chứng tương đương về quản lý chất thải rắn. Phải tuân thủ các nguyên tắc quản lý tổng hợp chất thải rắn.</li> </ul>	SDG 12. Tiêu thụ và sản xuất có trách nhiệm 
<b>Công trình xanh</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Tài trợ hoặc tái cấp vốn để mua lại, phát triển và xây dựng công trình hoặc cải tạo/cải tạo và trang bị thêm tòa nhà hiện có và thể chấp các tòa nhà đáp ứng các tiêu chuẩn chứng nhận Công trình Xanh được công nhận hoặc có thiết kế tiết kiệm năng lượng.</li> </ul>	Xanh	<ul style="list-style-type: none"> <li>Các tiêu chuẩn chứng nhận Công trình Xanh được công nhận như:               <ul style="list-style-type: none"> <li>- BREEAM: hạng Excellent</li> <li>- DGNB: từ hạng Gold trở lên</li> <li>- LEED: từ hạng Gold trở lên</li> <li>- EDGE</li> <li>- GREEN STAR: từ hạng 5 trở lên</li> <li>- BCA Green Mark: hạng Gold Plus hoặc Premium</li> <li>- HOẶC các chứng chỉ tương đương</li> </ul> </li> <li>Được ghi nhận tiết kiệm năng lượng tối thiểu 20% so với tòa nhà không có thiết kế tiết kiệm năng lượng</li> </ul>	SDG 9. Công nghiệp, Sáng tạo và Phát triển hạ tầng   SDG 11. Các thành phố và cộng đồng bền vững 





Hạng mục đủ điều kiện	Hoạt động	Nhãn áp dụng	Tiêu chí đủ điều kiện	Các Mục tiêu Phát triển Bền vững có liên quan
<b>Bảo vệ và bảo tồn đại dương</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Nghiên cứu, thiết kế, sản xuất, đóng gói các sản phẩm thân thiện với môi trường, nhựa và bao bì có nguồn gốc thực vật có thể phân hủy sinh học hoặc nhựa và bao bì có thể phân hủy để tránh ô nhiễm nước hoặc đại dương</li> <li>Quản lý/giảm thiểu/tái chế/xử lý rác thải nhựa và hóa chất tại các khu vực ven biển/lưu vực sông để ngăn ngừa ô nhiễm</li> </ul>	Xanh/Xanh nước biển/Đa dạng sinh học	<ul style="list-style-type: none"> <li>Nguyên liệu thô sẽ là vật liệu có nguồn gốc sinh học (chẳng hạn như polyme sinh học/nhựa sinh học) hoặc được chứng nhận bởi chứng chỉ RSB.</li> <li>Lượng khí nhà kính ròng giảm thiểu phải được chứng minh hoặc cung cấp bằng chứng tương đương về tái chế/xử lý. Phải tuân thủ các nguyên tắc quản lý tổng hợp chất thải rắn.</li> </ul>	SDG 14. Tài nguyên và Môi trường Biển 
	<ul style="list-style-type: none"> <li>Sản phẩm thân thiện với đại dương và thân thiện với nguồn nước:               <ul style="list-style-type: none"> <li>Nghiên cứu, thiết kế, sản xuất các sản phẩm gia dụng với nguồn cung cấp nguyên liệu thô bền vững có thể thay thế các sản phẩm có hại hiện có hoặc giảm lượng nitơ và phốt pho trong môi trường nước</li> </ul> </li> </ul>	Xanh/Xanh nước biển/Đa dạng sinh học	<ul style="list-style-type: none"> <li>Bao gồm: (i) Chất tẩy rửa và dầu gội có khả năng phân hủy sinh học và không chứa photphat, chẳng hạn như các sản phẩm mới có nguồn gốc enzyme. (ii) Xà bông, khử mùi có khả năng phân hủy sinh học và không chứa phốt phat (chẳng hạn như xà bông cục) và mỹ phẩm không có bao bì nhựa. (iii) Kem đánh răng không chứa hạt vi nhựa đựng trong hộp chứa không bằng nhựa.</li> </ul>	
	<ul style="list-style-type: none"> <li>Sản xuất và nuôi trồng thủy sản bền vững có chứng nhận quốc tế</li> </ul>	Xanh/Xanh nước biển/Đa dạng sinh học	<ul style="list-style-type: none"> <li>Các chứng nhận quốc tế bao gồm               <ul style="list-style-type: none"> <li>ASC (Aquaculture Stewardship Council - Hội đồng quản lý nuôi trồng thủy sản),</li> <li>Global Good Agriculture Practices (Global G.A.P)</li> <li>HOẶC các chứng chỉ tương đương</li> </ul> </li> </ul>	
	<ul style="list-style-type: none"> <li>Thực hiện các biện pháp quản lý/giảm thiểu nước và chất thải trên các tàu vận tải và cảng/bến tàu.</li> </ul>	Xanh/Xanh nước biển/Đa dạng sinh học	<ul style="list-style-type: none"> <li>Hoạt động quản lý nước và chất thải của tàu vận tải và cảng/bến tàu phù hợp với yêu cầu của công ước MARPOL và luật pháp quốc gia</li> </ul>	


Hạng mục đủ điều kiện	Hoạt động	Nhãn áp dụng	Tiêu chí đủ điều kiện	Các Mục tiêu Phát triển Bền vững có liên quan
<b>Thích ứng với Biến đổi khí hậu</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>• Các dự án/hoạt động thích ứng với Biến đổi khí hậu là các khoản đầu tư hoặc cho vay của VPBank trong đó ngân hàng đưa thông tin về rủi ro biến đổi khí hậu vào quá trình ra quyết định (trước đó) và trực tiếp giải quyết các rủi ro, tình trạng dễ bị tổn thương hoặc tác động đã được xác định đồng thời tránh việc vô tình làm tăng tính dễ bị tổn thương của các hệ thống hoặc nhóm xã hội và tránh đặt tài sản hoặc hệ thống vào tình thế có khả năng tạo ra tác động có hại. Một dự án thích ứng cần:               <ol style="list-style-type: none"> <li>i. giảm thiểu rủi ro, mức độ phơi nhiễm hoặc độ nhạy cảm với biến đổi khí hậu;</li> <li>ii. tăng cường khả năng phục hồi khí hậu;</li> <li>iii. xây dựng năng lực giải quyết vấn đề để phát triển các biện pháp ứng phó với các rủi ro, tình trạng dễ bị tổn thương hoặc tác động đã được xác định; hoặc</li> <li>iv. giải quyết các tác động có liên quan trực tiếp đến biến đổi khí hậu.</li> </ol> </li> </ul>	Xanh	<ul style="list-style-type: none"> <li>• Dịch vụ thu gom và xử lý rác thải phải hỗ trợ phân loại rác thải tại nguồn</li> <li>• Dự án thích ứng với biến đổi khí hậu cần có các hồ sơ minh chứng các nội dung dưới đây:               <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cách thức mà dự án giúp giảm thiểu rủi ro, phơi nhiễm hoặc nhạy cảm với biến đổi khí hậu;</li> <li>- Cách thức mà dự án giúp tăng khả năng chống chịu với biến đổi khí hậu;</li> <li>- Cách thức xây dựng năng lực giải quyết vấn đề như thế nào để phát triển các giải pháp ứng phó đối với các rủi ro, lỗ hổng, điểm yếu hoặc tác động đã được xác định; hoặc</li> <li>- Cách thức giải quyết các tác động liên quan trực tiếp đến biến đổi khí hậu. Việc giảm phát thải khí nhà kính ròng phải được chứng minh hoặc cung cấp bằng chứng tương đương.</li> </ul> </li> </ul>	SDG 13. Hành động về Khí hậu 



### 2.2.1.2 Trái phiếu xã hội/Khoản vay xã hội/Tiền gửi Xã hội

Hạng mục Đủ điều kiện	Hoạt động	Tiêu chí đủ điều kiện	Đối tượng mục tiêu	Các Mục tiêu Phát triển Bền vững có liên quan
<b>Tiếp cận với các dịch vụ thiết yếu</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Dịch vụ tài chính và tài chính toàn diện</li> <li>Tạo công ăn việc làm</li> <li>Nâng cao kinh tế xã hội và trao quyền</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Số tiền thu được sẽ được phân bổ cho việc phát triển, phân phối và mở rộng các sản phẩm và dịch vụ tài chính cho Doanh nghiệp siêu nhỏ, nhỏ và vừa (MSMEs) và các doanh nghiệp do phụ nữ làm chủ/lãnh đạo</li> <li>Tiền thu được sẽ được phân bổ cho việc phát triển, phân phối và mở rộng các dịch vụ kỹ thuật số nhằm tăng khả năng tiếp cận các dịch vụ tài chính cho các doanh nghiệp MSME.</li> <li>Sự tham gia và hội nhập công bằng vào thị trường và xã hội bao gồm giảm chênh lệch thu nhập (chẳng hạn như các hoạt động nông nghiệp theo chứng nhận Fairtrade Small-Scale Producer and Fairtrade Standards for Hired Labor certifications)</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Doanh nghiệp siêu nhỏ, nhỏ và vừa</li> <li>Doanh nghiệp siêu nhỏ, nhỏ và vừa do phụ nữ sở hữu/lãnh đạo</li> </ul>	<p>SDG 9. Công nghiệp, Sáng tạo và Phát triển hạ tầng</p>  <p>SDG 5. Bình đẳng giới</p>  <p>SDG 8. Công việc tốt và Tăng trưởng Kinh tế</p> 

Hạng mục Đủ điều kiện	Hoạt động	Tiêu chí đủ điều kiện	Đối tượng mục tiêu	Các Mục tiêu Phát triển Bền vững có liên quan
<b>Tiếp cận với các dịch vụ thiết yếu</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Chăm sóc sức khỏe</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Số tiền thu được có thể được phân bổ cho các cơ sở y tế và bệnh viện nhằm mở rộng khả năng tiếp cận dịch vụ chăm sóc sức khỏe toàn diện, đảm bảo cuộc sống khỏe mạnh và nâng cao phúc lợi, bao gồm các chi phí liên quan đến:               <ul style="list-style-type: none"> <li>Mở rộng phạm vi phổ cập y tế toàn dân, bao gồm tiếp cận các dịch vụ chăm sóc sức khỏe thiết yếu có chất lượng và tiếp cận các loại thuốc và vắc xin thiết yếu an toàn, hiệu quả, chất lượng và giá cả phải chăng cho tất cả mọi người.</li> <li>Tăng cường tài chính y tế và tuyển dụng, phát triển, đào tạo và duy trì lực lượng lao động trong lĩnh vực y tế</li> <li>Cơ sở hạ tầng chăm sóc sức khỏe bao gồm đất đai và các tòa nhà cũng như việc sửa chữa, cải tạo, nâng cấp tài sản cũng như các trang thiết bị và phụ kiện liên quan.</li> <li>Máy móc, thiết bị chăm sóc sức khỏe và cơ sở hạ tầng, phần mềm kỹ thuật số có liên quan. Phương tiện liên quan đến lĩnh vực y tế.</li> </ul> </li> </ul>	Tăng cường chăm sóc sức khỏe toàn dân	SDG 3. Sức khỏe và Có cuộc sống tốt 
<b>Tiếp cận các dịch vụ thiết yếu</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Giáo dục và đào tạo nghề</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Số tiền thu được có thể được phân bổ cho các cơ sở giáo dục công lập, trường học và cơ sở dạy nghề và các tổ chức cung cấp và thúc đẩy các cơ hội học tập suốt đời cho tất cả mọi người, bao gồm cả các chi phí liên quan đến:               <ul style="list-style-type: none"> <li>Cung cấp giáo dục mầm non, tiểu học, trung học và dạy nghề với giá cả phải chăng và chất lượng</li> </ul> </li> </ul>	Thúc đẩy giáo dục toàn diện cho trẻ em và người khuyết tật	SDG 4. Giáo dục có chất lượng 



Hạng mục Đủ điều kiện	Hoạt động	Tiêu chí đủ điều kiện	Đối tượng mục tiêu	Các Mục tiêu Phát triển Bền vững có liên quan
		<ul style="list-style-type: none"> <li>- Bảo trì và nâng cấp các cơ sở giáo dục dành cho trẻ em và người khuyết tật</li> <li>- Tuyển dụng giáo viên, đào tạo giáo viên và tài liệu học tập</li> </ul>		
<b>Nhà ở giá cả phải chăng</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>• Dịch vụ tài chính nhà ở với giá thành hợp lý</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>• Số tiền thu được có thể được phân bổ cho người mua nhà hoặc cho các nhà cung cấp dịch vụ tài chính tạo điều kiện tiếp cận nhà ở cho những người mua có hoàn cảnh khó khăn, bao gồm các chi phí liên quan đến:               <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cung cấp các khoản thế chấp cho người mua có hoàn cảnh khó khăn</li> <li>- Cung cấp các khoản vay để cải thiện, cải tạo nhà ở cho những chủ nhà có hoàn cảnh khó khăn</li> </ul> </li> <li>• Đầu tư, xây dựng, sửa chữa hoặc cải tạo nhà ở xã hội phù hợp với luật pháp quốc gia</li> </ul>	Người mua nhà thuộc nhóm có hoàn cảnh khó khăn (hoặc chưa được đáp ứng)	SDG 11. Các Thành phố và Cộng đồng Bền vững 

Hạng mục Đủ điều kiện	Hoạt động	Tiêu chí đủ điều kiện	Đối tượng mục tiêu	Các Mục tiêu Phát triển Bền vững có liên quan
<b>Cơ sở hạ tầng cơ bản với giá cả phải chăng</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Nước uống sạch/Vệ sinh</li> <li>Giao thông</li> <li>Viễn thông</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Số tiền thu được có thể được phân bổ cho các công ty và tổ chức mở rộng khả năng tiếp cận cơ sở hạ tầng cơ bản và thiết yếu liên quan đến:             <ul style="list-style-type: none"> <li>Cung cấp khả năng tiếp cận các công trình vệ sinh và nước sạch an toàn và giá cả phải chăng</li> <li>Phát triển hệ thống giao thông và cơ sở hạ tầng liên quan ở các khu vực khó khăn, chưa được phục vụ</li> <li>Phát triển mạng viễn thông và cơ sở hạ tầng liên quan ở các khu vực khó khăn, chưa được phục vụ</li> </ul> </li> </ul>	Hỗ trợ cơ sở hạ tầng bền vững ở những khu vực khó khăn, chưa được phục vụ nhằm giải quyết nhu cầu về nước sạch, vệ sinh và kết nối viễn thông	SDG 9. Công nghiệp, Sáng tạo và Phát triển hạ tầng   SDG 6. Nước sạch và vệ sinh 

**Định nghĩa về đối tượng mục tiêu cho các Dự án Xã hội Đủ điều kiện:**

Các hoạt động kinh doanh xã hội được tài trợ thông qua Trái phiếu/Khoản vay/Tiền gửi xã hội nên nhằm mục đích giải quyết hoặc giảm thiểu một vấn đề xã hội cụ thể và/hoặc tìm cách đạt được kết quả xã hội tích cực, đặc biệt tập trung vào nhưng không chỉ giới hạn dành riêng cho nhóm đối tượng mục tiêu. Ví dụ về đối tượng mục tiêu tiềm năng bao gồm nhưng không giới hạn ở những đối tượng sau:

	<b>Định nghĩa của VPBank</b>
<b>Doanh nghiệp siêu nhỏ, nhỏ và vừa (MSME)</b>	<p>A. Bất kỳ doanh nghiệp siêu nhỏ, nhỏ và vừa (MSME) được tổ chức và hoạt động theo pháp luật Việt Nam mà:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>i. có hơn 50% vốn cổ phần thuộc sở hữu của khu vực tư nhân</li> <li>ii. không phải là bên liên quan hay công ty liên kết của VPBank</li> <li>iii. tiến hành kinh doanh và hoạt động chủ yếu tại Việt Nam</li> <li>iv. đáp ứng một trong hai tiêu chí sau: <ul style="list-style-type: none"> <li>a. vay VPBank với số tiền gốc ban đầu không quá 1.000.000 USD; hoặc</li> <li>b. đáp ứng hai trong ba tiêu chí phụ dưới đây: <ul style="list-style-type: none"> <li>i. có từ 10 đến 300 nhân viên;</li> <li>ii. có tổng tài sản từ 100.000 USD đến 15.000.000 USD; và</li> <li>iii. có doanh thu hàng năm trên 100.000 USD nhưng không quá 15.000.000 USD.</li> </ul> </li> </ul> </li> </ul> <p>B. Cá nhân cư trú tại Việt Nam đại diện cho pháp nhân đáp ứng các tiêu chí nêu trên</p>
<b>Doanh nghiệp do phụ nữ làm chủ hoặc lãnh đạo</b>	<p>Bất kỳ MSME nào (như được mô tả ở trên) có:</p> <p>A. Ít nhất 51% cổ phần và giá trị thuộc sở hữu bởi một hoặc nhiều phụ nữ; hoặc</p> <p>B. Ít nhất 20% cổ phần và giá trị thuộc sở hữu bởi một hoặc nhiều phụ nữ và:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>i. có ít nhất một phụ nữ giữ vai trò điều hành cấp cao (ví dụ: Giám đốc điều hành, Giám đốc điều hành, Chủ tịch, Phó chủ tịch hoặc vai trò quản lý điều hành cấp cao tương tự khác); và</li> <li>ii. nếu có hội đồng quản trị hoặc ban/ủy ban quản lý cấp cao khác thì ít nhất 30% thành viên của hội đồng quản trị hoặc ủy ban đó là phụ nữ; hoặc</li> </ul> <p>C. Thực hiện hoặc được sở hữu và điều hành bởi một (hoặc nhiều) người phụ nữ</p>
<b>Chuẩn nghèo</b>	<p>Theo Nghị định 07/2021/ND-CP về chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2022-2025, áp dụng các định nghĩa sau:</p> <p>A. Chuẩn hộ nghèo:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>i. Khu vực nông thôn: Là hộ gia đình có thu nhập bình quân đầu người/tháng từ 1.500.000 đồng trở xuống và thiếu hụt từ 03 chỉ số đo lường mức độ thiếu hụt dịch vụ xã hội cơ bản trở lên.</li> <li>ii. Khu vực thành thị: Là hộ gia đình có thu nhập bình quân đầu người/tháng từ 2.000.000 đồng trở xuống và thiếu hụt từ 03 chỉ số đo lường mức độ thiếu hụt dịch vụ xã hội cơ bản trở lên</li> </ul>

Định nghĩa của VPBank	
	<p>B.Chuẩn hộ cận nghèo:</p> <ol style="list-style-type: none"> <li>i. Khu vực nông thôn: Là hộ gia đình có thu nhập bình quân đầu người/tháng từ 1.500.000 đồng trở xuống và thiếu hụt dưới 03 chỉ số đo lường mức độ thiếu hụt dịch vụ xã hội cơ bản</li> <li>ii. Khu vực thành thị: Là hộ gia đình có thu nhập bình quân đầu người/tháng từ 2.000.000 đồng trở xuống và thiếu hụt dưới 03 chỉ số đo lường mức độ thiếu hụt dịch vụ xã hội cơ bản</li> </ol> <p>C.Thu nhập thấp: cá nhân có tổng thu nhập chưa đủ ngưỡng phải nộp thuế thu nhập cá nhân (11.000.000 đồng/tháng) (Nghị quyết số 954/2020/UBTVQH14 của Quốc hội năm 2020 và các văn bản sửa đổi, bổ sung)</p> <p><b>**Danh sách các Chỉ số đo lường mức độ thiếu hụt dịch vụ xã hội cơ bản của hộ gia đình:</b></p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Tiếp cận việc làm: có ít nhất 1 người thất nghiệp hoặc không có hợp đồng lao động</li> <li>2. Số người phụ thuộc: trên 50% tổng số thành viên trong gia đình</li> <li>3. Dinh dưỡng: ít nhất 1 trẻ dưới 16 tuổi bị suy dinh dưỡng chiều cao hoặc cân nặng</li> <li>4. Trình độ học vấn của người lớn: ít nhất 1 người từ 16 đến 30 tuổi không tham gia các khóa đào tạo hoặc bằng cấp, chứng chỉ phù hợp với độ tuổi tương ứng.</li> <li>5. Trẻ em đi học: ít nhất 1 trẻ từ 3-16 tuổi không đăng ký đi học đúng độ tuổi</li> <li>6. Bảo hiểm y tế: ít nhất 1 người không có thẻ Bảo hiểm y tế</li> <li>7. Chất lượng nhà ở: sống trong ngôi nhà/căn hộ thuộc loại không bền chắc</li> <li>8. Diện tích nhà ở bình quân: dưới 8m<sup>2</sup>/người</li> <li>9. Thiếu nhà tiêu, nhà vệ sinh hợp vệ sinh</li> <li>10. Không được tiếp cận nguồn nước sinh hoạt</li> <li>11. Dịch vụ viễn thông: không có thành viên nào trong gia đình sử dụng dịch vụ internet</li> <li>12. Tài sản phục vụ truy cập thông tin: không có tivi, đài, máy tính, điện thoại...</li> </ol>
<b>Người khuyết tật</b>	Người có Giấy chứng nhận khuyết tật theo quy định của pháp luật
<b>Người mua nhà thuộc nhóm có hoàn cảnh khó khăn</b>	<p>Đối tượng được hưởng chính sách ưu đãi về nhà ở xã hội/nhà ở giá rẻ được xác định dựa trên quy định của Luật Nhà ở 2014 số 65/2014/QH13 và Luật Nhà ở 2023 số 27/2023/QH15 (có hiệu lực từ ngày 1/1/2025) và mọi phiên bản sửa đổi, bổ sung, bao gồm nhưng không giới hạn ở:</p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Hộ gia đình nghèo, cận nghèo ở nông thôn;</li> <li>2. Hộ gia đình thường xuyên bị ảnh hưởng bởi thiên tai, biến đổi khí hậu ở nông thôn;</li> <li>3. Người có thu nhập thấp, hộ nghèo, cận nghèo ở khu vực thành thị;</li> <li>4. Người lao động làm việc tại các doanh nghiệp trong và ngoài khu công nghiệp;</li> <li>5. Hộ gia đình, cá nhân bị thu hồi đất, giải phóng mặt bằng theo quy định mà không được Nhà nước bồi thường bằng nhà ở hoặc đất ở.</li> </ol>

### 2.2.1.3 Trái phiếu bền vững/Khoản vay bền vững/Tiền gửi bền vững

Các danh mục đủ điều kiện là sự kết hợp giữa các tài sản và dự án xanh và xã hội.

## 2.2.2 Danh sách loại trừ

VPBank thừa nhận rằng các nguyên tắc tài chính bền vững là điều kiện tiên quyết cơ bản để quản lý tốt hơn các rủi ro môi trường - xã hội trong danh mục đầu tư cũng như khám phá các cơ hội kinh doanh mới. Về vấn đề này, VPBank đã xây dựng một danh sách loại trừ và cam kết rằng việc sử dụng vốn vay sẽ không được sử dụng để tài trợ cho bất kỳ dự án nào thuộc các tiêu chí loại trừ sau đây.

1. Các lĩnh vực/hoạt động được liệt kê dưới đây, trong trường hợp doanh thu từ sản xuất, kinh doanh của Khách hàng đối với các lĩnh vực/hoạt động này tại năm liền kề trước đó (hoặc xét theo kế hoạch/phương án đầu tư trong trường hợp chưa đi vào hoạt động) bằng hoặc lớn hơn 10% so với tổng doanh thu của cả năm:
  - a. Sản xuất hoặc kinh doanh đồ uống có cồn (trừ bia và rượu vang).
  - b. Kinh doanh sòng bài, đánh bạc và các hoạt động tương tự.
2. Sản xuất và/hoặc kinh doanh sản phẩm thuốc lá<sup>3</sup>.
3. Dự án điện than mới hoặc các nhà máy điện than đang hoạt động<sup>4</sup>.
4. Sản xuất hoặc kinh doanh bất kỳ sản phẩm, dịch vụ nào vi phạm pháp luật Việt Nam hoặc quy định, công ước, hiệp định quốc tế hoặc chịu các lệnh cấm/ lệnh loại bỏ từng phần quốc tế như các sản phẩm được phẩm<sup>5</sup>, thuốc trừ sâu/ thuốc diệt cỏ<sup>6</sup>, hóa chất có hại<sup>7</sup>, các chất làm suy giảm tầng Ozone<sup>8</sup>, Polychlorinated biphenyls (PCBs)<sup>9</sup>, động vật hoang dã hoặc các sản phẩm được quy định theo Công ước về thương mại quốc tế các loài động, thực vật hoang dã nguy cấp (CITES)<sup>10</sup>.
5. Sản xuất hoặc kinh doanh vũ khí và đạn dược, bao gồm cả vật liệu sử dụng cho mục đích quân sự.
6. Các hoạt động sản xuất, kinh doanh văn hóa phẩm khiêu dâm hoặc mại dâm.
7. Các hoạt động phân biệt chủng tộc hoặc truyền thông chống dân chủ.

3 Chỉ bị áp dụng điều kiện hạn chế nếu nằm ngoài Hạn mức phê duyệt áp dụng đối với nhóm Khách hàng này.

4 Khách hàng được xem xét cấp tín dụng trong các trường hợp:

- Có nhu cầu tài trợ để đầu tư các thiết bị, công nghệ làm sạch khí thải, hỗ trợ cho bảo vệ môi trường, giảm phát thải khí nhà kính, chống biến đổi khí hậu (như lọc bụi, thu giữ Carbon, khử lưu huỳnh SOx, NOx, hệ thống giám sát khí thải liên tục, hệ thống phun sương đập bụi, xử lý hạt mịn trong nhà máy tuyển...) và tuân thủ phòng cháy chữa cháy (hệ thống PCCC).
- Có nhu cầu vay vốn lưu động khi không kéo dài tuổi thọ của dự án hoặc mở rộng công suất dự án, đồng thời có lộ trình áp dụng công nghệ giảm phát thải khí nhà kính (bao gồm thu giữ Carbon, khử lưu huỳnh trong khí thải, thay thế nhiên liệu than bằng nhiên liệu bền vững hơn hoặc chuyển đổi sang đầu tư năng lượng tái tạo...) và nằm trong Hạn mức phê duyệt áp dụng đối với nhóm Khách hàng này theo quy định của VPBank từng thời kỳ.

5 Tham khảo Danh sách các sản phẩm được phẩm bị loại trừ hoặc cấm tại <http://www.who.int>.

6 Tham khảo Danh sách thuốc trừ sâu và thuốc diệt cỏ bị loại trừ dần hoặc cấm tại <http://www.pic.int>.

7 Tham khảo Danh sách các hóa chất nguy hiểm tại <http://www.pic.int>.

8 Tham khảo Danh sách các hợp chất hóa học phản ứng và làm cạn kiệt tầng Ozone, tầng bình lưu dẫn đến các lỗ thủng tầng Ozone được công bố rộng rãi trong Nghị định thư Montreal tại <http://www.unep.org/ozone/montreal.shtml>.

9 Các hóa chất có độc tính cao, Polychlorinated Biphenyls có thể được tìm thấy trong các thiết bị điện chứa dầu, máy biến áp, tụ điện và thiết bị đóng cắt có niên đại từ 1950 đến 1985.

10 Tham khảo Danh sách có tại <http://www.cites.org>. Đơn vị đề xuất cấp tín dụng kiểm tra danh sách các sản phẩm bị cấm, loại bỏ từng phần liên quan đến dược phẩm, thuốc trừ sâu/ thuốc diệt cỏ, hóa chất có hại, các chất làm suy giảm tầng Ozone, PCBs hoặc động vật hoang dã hoặc các sản phẩm được quy định theo công ước CITES tại danh sách cấm chi tiết do VPBank cung cấp từng thời kỳ.

8. Sản xuất hoặc kinh doanh vật liệu phóng xạ, bao gồm cả lò phản ứng hạt nhân và các bộ phận liên quan. Không áp dụng đối với các thiết bị y tế, các thiết bị giám sát (đo lường) chất lượng và bất kỳ nguồn thiết bị nào được đánh giá là có nguồn phóng xạ không đáng kể hoặc được che chắn đầy đủ (đầy đủ che chắn để kiểm soát phơi nhiễm phóng xạ)<sup>11</sup>.
9. Sản xuất hoặc kinh doanh hoặc sử dụng các vật liệu amiăng dạng thô không được kết dính<sup>12</sup>. Quy định này không áp dụng đối với việc kinh doanh và sử dụng các tấm xi măng amiăng được kết dính có hàm lượng amiăng dưới 20%.
10. Phương pháp đánh bắt thủy sản không bền vững<sup>13</sup>. Các hoạt động đánh bắt cá biển, ven biển bằng lưới trôi quy mô lớn và bằng lưới mắt nhỏ gây hại cho các loài dễ bị tổn thương và được bảo vệ với số lượng lớn cũng như gây tổn hại đến đa dạng sinh học và môi trường sống ở biển.
11. Buôn bán chất thải và phế liệu xuyên biên giới, trừ các trường hợp tuân thủ Công ước Basel và các quy định liên quan.
12. Sản xuất hoặc các dịch vụ có sử dụng lao động cưỡng bức<sup>14</sup> hoặc sử dụng lao động có hại ở trẻ em<sup>15</sup>.
13. Khai thác gỗ thương mại hoặc mua thiết bị khai thác gỗ trong rừng nhiệt đới ẩm nguyên sinh hoặc rừng già để sử dụng.
14. Phá hủy<sup>16</sup> các khu vực Giá trị Bảo tồn Cao<sup>17</sup> (bao gồm các Di sản Thế giới được UNESCO<sup>18</sup> công nhận, Khu bảo tồn cho các loài bị đe dọa theo IUCN<sup>19</sup>, Khu bảo tồn các vùng đất ngập nước theo Ramsar v.v).
15. Sản xuất hoặc kinh doanh gỗ hoặc các sản phẩm lâm nghiệp khác mà không được khai thác từ các khu rừng được quản lý bền vững<sup>20</sup>.
16. Dự án thủy điện có công suất lớn theo định nghĩa của Ủy ban thế giới về Đập thủy lợi –World Commission on Dams (bao gồm các đập thủy điện có chiều cao tính từ mặt nền đến đỉnh từ

11 Các thiết bị y tế, các thiết bị giám sát (đo lường) chất lượng và bất kỳ nguồn thiết bị được đánh giá là không đáng kể theo quy định tại Khoản 23, Điều 3, Luật năng lượng hạt nhân 18/2008/QH12 (các thiết bị nằm trong diện được miễn trừ khai báo) hoặc các thiết bị được che chắn vừa đủ (đầy đủ che chắn để kiểm soát phơi nhiễm phóng xạ) đã được Cơ quan nhà nước xác nhận khai báo, cấp phép.

12 Đơn vị đề xuất cấp tín dụng kiểm tra theo Danh sách vật liệu amiăng cấm nhập khẩu, sử dụng và Công nghệ sản xuất xi măng và vật liệu xây dựng cấm chuyển giao tại Việt Nam do VPBank tổng hợp.

13 Ví dụ đánh bắt cá bằng vật liệu nổ và đánh bắt cá bằng lưới trôi ở vùng biển có chiều dài lưới lớn hơn 2,5km.

14 Lao động cưỡng bức hoặc bắt buộc: có nghĩa là mọi công việc hoặc dịch vụ mà một người bị ép buộc phải làm dưới sự đe dọa về bất kỳ hình phạt nào và bản thân người đó không tự nguyện làm. Cụm từ "lao động cưỡng bức hoặc bắt buộc" không bao gồm các trường hợp theo quy định tại Khoản 2 Điều 2 Công ước số 29 của ILO về Lao động cưỡng bức, 1930.

15 Lao động có hại ở trẻ em: Là hoạt động sử dụng lao động trẻ em để khai thác vì lợi ích kinh tế hoặc là các hoạt động có thể gây tác động xấu đến việc giáo dục của trẻ em, làm hại đến sức khỏe, thể chất, tinh thần, đạo đức, phát triển xã hội của trẻ em. Chỉ có thể tuyển dụng cá nhân ít nhất 14 tuổi, như được định nghĩa theo Điều 2 Công ước số 138 của ILO về Độ tuổi tối thiểu, trừ khi luật pháp địa phương quy định đi học bắt buộc hoặc độ tuổi tối thiểu để làm việc. Trong trường hợp này độ tuổi quy định cao hơn sẽ được áp dụng.

16 Phá hủy có nghĩa là: (1) loại bỏ hoặc làm giảm nghiêm trọng tính toàn vẹn của một khu vực gây ra bởi sự thay đổi lớn, lâu dài trong sử dụng đất hoặc nước; hoặc (2) điều chỉnh môi trường sống theo cách mà khả năng của duy trì vai trò của khu vực bị mất đi.

17 Khu vực Giá trị Bảo tồn Cao là những khu vực được xác định là môi trường sống tự nhiên trong đó các giá trị bảo tồn này được coi là có ý nghĩa nổi bật hoặc có tầm quan trọng. Đơn vị đề xuất cấp tín dụng kiểm tra theo Danh sách các khu bảo tồn tại Việt Nam do VPBank tổng hợp từng thời kỳ.

18 Tổ chức Giáo dục, Khoa học và Văn hóa Liên Hợp Quốc (United Nations Educational, Scientific and Cultural Organization)

19 Liên minh Bảo tồn Thiên nhiên Quốc tế (The International Union for Conservation of Nature)

20 Đáp ứng Quy định về Quản lý, truy xuất nguồn gốc lâm sản theo Thông tư 26/2022/TT-BNNPTNT về Quản lý, truy xuất nguồn gốc lâm sản và Nghị định 156/2018/NĐ-CP quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp.



15 mét trở lên hoặc chiều cao từ 5-15 mét nhưng có thể tích hồ chứa lớn hơn 3 triệu mét khối).

17. Khai thác than hoặc các dịch vụ, cơ sở hạ tầng<sup>21</sup> dành riêng phục vụ hoạt động khai thác than<sup>22</sup>.

18. Phá dỡ tàu biển đã qua sử dụng.

19. Tinh chế, sản xuất, chế biến hoặc kinh doanh dầu cọ có nguồn gốc từ việc phá rừng tự nhiên (trừ trường hợp đã được RSPO, RSB, SAN, ISCC<sup>23</sup> chứng nhận hoặc các chứng chỉ tương đương).

\* Mục đích của đề xuất cấp tín dụng cho dự án, phương án sản xuất, kinh doanh, dịch vụ của các khách hàng vi mô sẽ áp dụng thêm các danh mục vào Danh sách loại trừ:

20. Sản xuất, kinh doanh, tàng trữ hoặc vận chuyển khối lượng lớn các chất hóa học nguy hiểm, hoặc sử dụng số lượng lớn các chất hóa học nguy hiểm vào mục đích thương mại. Các chất hóa học nguy hiểm bao gồm xăng, dầu hỏa (kerosene) và các sản phẩm dầu mỏ khác.

21. Sản xuất hoặc có các hoạt động ảnh hưởng đến các vùng đất thuộc quyền sở hữu hoặc sử dụng theo luật định của người dân bản địa mà không có sự đồng thuận đầy đủ bằng văn bản của những người dân bản địa.

## 2.3 Quy trình đánh giá và Lựa chọn dự án

### 2.3.1 Sàng lọc, Đánh giá và Lựa chọn

Việc đánh giá và lựa chọn các dự án đủ điều kiện sẽ nhận vốn vay từ mỗi Công cụ Tài chính Bền vững sẽ dựa trên sự cân bằng giữa rủi ro môi trường – xã hội, lợi ích tài chính và đóng góp cho các mục tiêu xanh, xã hội hoặc bền vững được nêu trong phần 2.2.1. Để đạt được mục tiêu này, VPBank sẽ:

- Tích hợp việc đánh giá và lựa chọn dự án của từng khoản vay đủ điều kiện vào các chương trình quản lý rủi ro và kinh doanh của VPBank.
- Cung cấp hướng dẫn cho nhân viên của VPBank xác định và đánh giá các rủi ro liên quan trong hoạt động tín dụng của VPBank trên cơ sở tuân thủ pháp luật quốc gia và các cam kết quốc tế
- Đảm bảo cung cấp các sản phẩm và dịch vụ tài chính xã hội cho những khách hàng đã được kiểm soát đầy đủ các rủi ro MTXH trong hoạt động sản xuất, kinh doanh và thương mại.
- Hỗ trợ khách hàng xác định các cơ hội dự án xã hội phù hợp với tiêu chí của Dự án xã hội đủ điều kiện được liệt kê trong phần 2.2.1.

21 Các dịch vụ cơ sở hạ tầng dành riêng phục vụ hoạt động khai thác than như khoan lỗ, bốc xúc, vận chuyển than, kinh doanh vật tư khai thác than hoặc cung cấp vật tư cho đối tác khai thác than...

22 Khách hàng được xem xét cấp tín dụng nếu có nhu cầu tài trợ để đầu tư các thiết bị, công nghệ làm sạch khí thải, hỗ trợ cho bảo vệ môi trường, giảm phát thải khí nhà kính, chống biến đổi khí hậu (như lọc bụi, thu giữ carbon, khử lưu huỳnh SO<sub>x</sub>, NO<sub>x</sub>, hệ thống giám sát khí thải liên tục, hệ thống phun sương dập bụi, xử lý hạt mịn trong nhà máy tuyển...) và tuân thủ phòng cháy chữa cháy (hệ thống PCCC).

23 Là các Chứng nhận nhiên liệu sinh học/ sản phẩm sinh học bền vững về dầu cọ và mía đường: RSPO - Roundtable on Sustainable Palm Oil: Chứng nhận giám hộ chuỗi cung ứng độc lập nhằm mục đích chứng minh dầu cọ được mua lại một cách bền vững và có đạo đức từ người trồng được chứng nhận, RSB – Roundtable on Sustainable Biomaterials: Chứng nhận áp dụng cho nhiên liệu, sinh khối và các sản phẩm vật liệu từ carbon tái chế và dựa trên sinh học, bao gồm cả chất thải hóa thạch, SAN, ISCC – International Sustainability & Carbon Certificate: Chứng nhận quốc tế về sản xuất sinh khối và năng lượng sinh học tập trung vào tính bền vững của việc sử dụng đất, truy xuất nguồn gốc và xác minh khí nhà kính dọc theo chuỗi cung ứng hoàn chỉnh.

- Từng bước hợp tác với Chính phủ và các tổ chức quốc tế để phát triển các sản phẩm, dịch vụ tài chính phù hợp với xã hội nhằm hỗ trợ và thúc đẩy bảo vệ môi trường, nâng cao trách nhiệm xã hội trong sản xuất, thương mại và dịch vụ của khách hàng.

Quá trình đánh giá và lựa chọn dự án bao gồm ba bước chính:

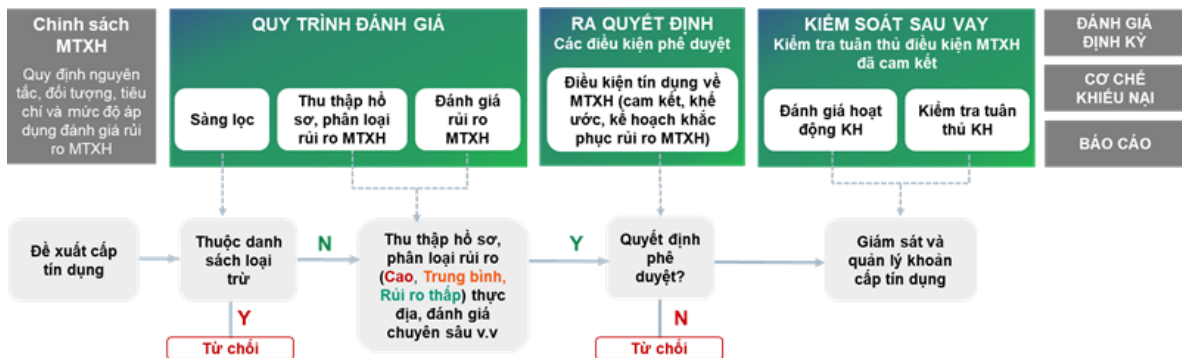
- I. Áp dụng các Tiêu chí loại trừ
- II. Áp dụng Hệ thống quản lý rủi ro Môi trường và Xã hội
- III. Áp dụng các tiêu chí đủ điều kiện cụ thể để lựa chọn các dự án bền vững

### Quy trình lựa chọn dự án

Đối với quá trình lựa chọn và phê duyệt dự án, VPBank sẽ áp dụng như sau:

1. Trong quá trình đánh giá tín dụng, các Đơn vị kinh doanh sẽ sàng lọc và lựa chọn các tài sản, dự án tiềm năng cho Trái phiếu/Khoản vay/Tiền gửi Xanh, Xã hội hoặc Bền vững của VPBank. Các Giám đốc Quan hệ Khách hàng trong từng mảng kinh doanh, khi đánh giá bất kỳ tài sản tài chính bền vững tiềm năng nào, sẽ tiến hành sàng lọc ban đầu để xác định xem tài sản đó có đáp ứng Tiêu chí Đủ điều kiện Dự án, đáp ứng các yêu cầu Môi trường – Xã hội nội bộ của VPBank và không rơi vào các Tiêu chí loại trừ hay không. Những tài sản vượt qua bước sàng lọc ban đầu này sau đó sẽ được tiếp tục đánh giá thông qua quy trình thẩm định có sự tham gia của Đơn vị Thẩm định tín dụng và Phòng Môi trường – Xã hội của VPBank.

Quy trình sàng lọc và đánh giá rủi ro Môi trường – Xã hội được thể hiện bằng sơ đồ sau:



**Chuyên gia Môi trường và Xã hội:** Các cán bộ thuộc Phòng Môi trường – Xã hội có chuyên môn về môi trường và xã hội và chịu trách nhiệm đánh giá các rủi ro Môi trường – Xã hội tiềm ẩn trong các đề xuất cấp tín dụng.

**Đơn vị thẩm định:** là Phòng Tái thẩm định dành cho Khách hàng Doanh nghiệp hoặc Phòng Tái thẩm định dành cho khách hàng bán lẻ và SME thuộc Phòng Tín dụng hoặc Trung tâm Kiểm soát và phê duyệt Tín dụng (CPC UW) thuộc Khối Vận hành.

**Chuyên gia Tài chính bền vững:** Việc lựa chọn cũng như đánh giá sự phù hợp với nhãn mác của các giao dịch phải tuân theo quy trình liên quan của Khối Thị trường Tài chính và Ngân hàng Giao dịch (FMTB). Các Chuyên gia Tài chính Bền vững của FMTB sẽ xác định, đánh giá và xác nhận các giao dịch tiềm năng đủ điều kiện cho bất kỳ nhãn nào trong ba nhãn, dựa trên tiêu chí đủ điều kiện và liên hệ với khách hàng.

2. Là một phần của quy trình phê duyệt tín dụng, Hội đồng Tín dụng cũng sẽ đảm bảo rằng tài sản đó sẽ đáp ứng các tiêu chí khác nhau được đặt ra trong các chương trình tài chính bền vững có liên quan.
3. Các khoản vay xanh/xã hội/bền vững sau khi được (những) người có thẩm quyền phê duyệt sẽ được đánh dấu để theo dõi, giám sát.

### 2.3.2 Xác nhận và Phê duyệt

Hội đồng Tín dụng VPBank chịu trách nhiệm phê duyệt các tài sản, dự án theo Khung. Hội đồng có thể ủy quyền phê duyệt cho người có thẩm quyền.

**Hội đồng Tín dụng:** được thành lập nhằm phê duyệt tín dụng đối với các hạn mức và giao dịch của Khách hàng tại VPBank. Các thành viên bao gồm:

- Chủ tịch: chuyên gia phê duyệt do Hội đồng Quản trị bổ nhiệm
- Thư ký: Chuyên viên cao cấp thuộc phòng Tái thẩm định – Khối Tín dụng
- Thành viên: Các chuyên gia phê duyệt khác, các đại diện của Khối Quản trị rủi ro, Khối Kinh doanh và các phòng ban liên quan khác

## 2.4 Quản lý sử dụng vốn

VPBank dự định tích lũy một rổ chung duy nhất ("Quỹ") gồm các tài sản và dự án xanh, xã hội và bền vững đủ điều kiện theo thời gian. Tài sản rút ra từ Quỹ này sẽ đại diện cho tất cả các dự án được tài trợ bởi Trái phiếu/Khoản vay Xanh, Xã hội hoặc Bền vững được phát hành theo Khung này. Và Phòng Quản lý Bảng cân đối kế toán (thuộc Trung tâm Quản lý Tài sản Nợ & Có) sẽ quản lý việc sử dụng tiền thu được trên cơ sở danh mục đầu tư. VPBank cũng sẽ thiết lập và duy trì một cơ sở dữ liệu tập trung để theo dõi tất cả các giao dịch liên quan. Cơ sở dữ liệu sẽ bao gồm thông tin như mã nhận dạng công ty, bên cho vay, nhà đầu tư, số tiền giao dịch, kỳ hạn. Cơ sở dữ liệu sẽ được theo dõi định kỳ để tránh tính trùng lặp. Ví dụ: số tiền thu được từ Trái phiếu /Khoản vay xanh mới phát hành sẽ không được phân bổ cho giao dịch được gắn nhãn đã được phân bổ bởi Trái phiếu/Khoản vay xanh trước đó.

VPBank cũng sẽ giám sát việc phân bổ vốn vay cho các tài sản đủ điều kiện trên Trái phiếu/Khoản vay và Tiền gửi Xanh, Xã hội hoặc Bền vững để tránh việc sử dụng kép. Chúng tôi sẽ sử dụng tổng số tiền cam kết của các khoản vay đủ điều kiện được ghi nhận bởi các đơn vị VPBank để xác định quy mô tổng thể của Nguồn tiền gửi Xanh, Xã hội hoặc Bền vững, nhằm mục tiêu đảm bảo Tiền gửi Xanh, Xã hội hoặc Bền vững không vượt quá các khoản vay đủ điều kiện trong một thời gian dài.

VPBank sẽ tìm cách phân bổ toàn bộ vốn vay trong vòng 36 tháng. Đối với bất kỳ khoản tiền thu được chưa phân bổ nào do chờ phân bổ hoặc tái phân bổ, VPBank có quyền đầu tư số dư của số tiền thu được theo quyết định riêng của mình bằng tiền mặt, các khoản tương đương tiền hoặc các công cụ thị trường chất lượng cao/có tính thanh khoản cao.

## 2.5 Báo cáo

### Báo cáo Phân bổ

Khi có Công cụ Xanh, Xã hội hoặc Bền vững nổi bật được ban hành theo Khung này, chúng tôi sẽ cung cấp báo cáo tiến độ hàng năm về các nội dung sau:

- A. Tổng số tiền được phân bổ cho các tài sản và dự án đủ điều kiện, nêu chi tiết số tiền dành riêng cho từng danh mục đủ điều kiện; và
- B. Tỷ lệ số vốn vay được phân bổ cho các khoản đầu tư và số dư chưa được phân bổ; và
- C. Tỷ lệ số vốn vay được phân bổ để tài trợ cho các dự án mới và tái tài trợ cho các dự án hiện hữu.

### Báo cáo Tác động

Trong phạm vi cho phép, VPBank sẽ báo cáo tác động của các chỉ số Xanh, Xã hội dưới dạng các số liệu đầu ra được liệt kê trong bảng bên dưới, theo từng dự án hoặc theo cấp độ danh mục đầu tư, trong trường hợp bảo mật, hạn chế báo cáo ở cấp độ dự án.

Tùy thuộc vào tính chất của các Dự án đủ điều kiện và tính sẵn có của thông tin, thông tin sau sẽ được trình bày cho từng danh mục tương ứng trong Báo cáo.

Các chỉ số hiệu suất chính có thể bao gồm nhưng không giới hạn:

Danh mục Tiêu chí Xanh đủ điều kiện	Các chỉ số hiệu suất chính
<b>Năng lượng tái tạo</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>• Lượng giảm thiểu (hoặc tránh được) phát thải khí nhà kính GHG hàng năm tính bằng tấn CO<sub>2</sub>tđ/năm</li> <li>• Sản lượng năng lượng tái tạo hàng năm tính bằng MWh/GWh (điện) và GJ/TJ (năng lượng khác)</li> <li>• Công suất lắp đặt dự án năng lượng tái tạo</li> <li>• Công suất bổ sung của (các) nhà máy năng lượng tái tạo được xây dựng hoặc cải tạo tính bằng MW (nếu có)</li> </ul>
<b>Hiệu quả năng lượng</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>• Lượng năng lượng tiết kiệm hàng năm tính bằng MWh/GWh (điện) và GJ/TJ (năng lượng được tiết kiệm khác)</li> <li>• Lượng giảm thiểu (hoặc tránh được) phát thải khí nhà kính GHG hàng năm tính bằng tấn CO<sub>2</sub>tđ/năm</li> </ul>
<b>Các sản phẩm, công nghệ và quy trình sản xuất thích ứng với nền kinh tế tuần hoàn</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>• Tấn rác thải được giảm thiểu hoặc tái chế</li> <li>• Sản phẩm được thay đổi nhằm tăng cường giảm thiểu chất thải</li> <li>• Tấn nguyên liệu thô thứ cấp hoặc phân hữu cơ được sản xuất</li> </ul>
<b>Quản lý nước bền vững và xử lý nước thải</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>• m<sup>3</sup>/ m<sup>2</sup> Tổng Diện tích Xây dựng mỗi năm; và Lượng nước sử dụng tuyệt đối (tổng) hàng năm trước và sau dự án tính bằng m<sup>3</sup>/năm (đối với các tòa nhà được trang bị thêm) và/hoặc</li> <li>• % lượng nước được giảm thiểu so với mức cơ sở/chứng nhận cơ bản của địa phương/IGCC/Bộ luật Hệ thống Nước Quốc tế</li> <li>• Lượng nước tiết kiệm hàng năm tính bằng m<sup>3</sup>/năm</li> <li>• Lượng nước thải được xử lý, tái sử dụng hoặc giảm thiểu hàng năm tính bằng m<sup>3</sup>/năm</li> <li>• Lượng bùn tái sử dụng hàng năm tính bằng tấn (nếu có)</li> </ul>

<b>Danh mục Tiêu chí Xanh đủ điều kiện</b>	<b>Các chỉ số hiệu suất chính</b>
<b>Quản lý tài nguyên thiên nhiên và sử dụng đất bền vững</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Giảm lượng phát thải khí nhà kính rò rỉ, cường độ khí nhà kính (ví dụ: tấn CO<sub>2</sub>tđ/đơn vị đầu ra) hoặc cường độ năng lượng (ví dụ: GJ/đơn vị đầu ra)</li> <li>Tăng diện tích được chứng nhận hữu cơ hoặc nông nghiệp bền vững (ha và % diện tích canh tác)</li> <li>Duy trì/bảo vệ/tăng diện tích cảnh quan thiên nhiên (bao gồm cả rừng) tính bằng km<sup>2</sup> và tính bằng % tăng thêm</li> </ul>
<b>Ngăn ngừa và kiểm soát ô nhiễm</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Lượng vật chất dạng hạt được giảm thiểu so với mức cơ sở: oxit lưu huỳnh (SO<sub>x</sub>) và oxit nitơ (NO<sub>x</sub>)</li> <li>Lượng giảm Carbon monoxide (CO), (PM2.5/PM10) và các hợp chất hữu cơ dễ bay hơi không chứa metan (NMVOCs)</li> <li>Lượng chất thải được ngăn chặn, giảm thiểu, tái sử dụng hoặc tái chế trước và sau dự án (tính bằng % tổng lượng chất thải) và/hoặc theo lượng tuyệt đối (tấn/năm)</li> <li>(Tổng) Lượng nước thải tuyệt đối hàng năm được xử lý, tái sử dụng hoặc giảm thiểu trước và sau dự án (m<sup>3</sup> hoặc tính bằng %)</li> </ul>
<b>Công trình xanh</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Danh sách chứng nhận môi trường nhận từ bên thứ ba đã nhận được</li> <li>% năng lượng sử dụng được giảm thiểu so với mức cơ sở/quy chuẩn xây dựng của địa phương</li> <li>% năng lượng tái tạo được tạo ra tại chỗ (nếu có)</li> </ul>

Danh mục tiêu chí Xã hội đủ điều kiện	Các chỉ số hiệu suất chính
<b>Tiếp cận các dịch vụ thiết yếu</b> <i>Dịch vụ tài chính và tài chính toàn diện</i> <i>Tạo công ăn việc làm</i> <i>Nâng cao kinh tế xã hội và trao quyền</i>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Số lượng khoản vay được giải ngân cho MSME và Doanh nghiệp do phụ nữ làm chủ/lãnh đạo</li> <li>Số lượng việc làm được tạo ra (nếu tài trợ cho dự án mới)</li> <li>Số lượng việc làm được tạo ra cho phụ nữ (nếu tài trợ cho dự án mới)</li> </ul>
<b>Nhà ở giá cả phải chăng</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Số lượng lượng nhà ở xã hội/nhà ở giá rẻ được xây dựng</li> <li>Số lượng khoản vay nhà ở giá rẻ được giải ngân</li> </ul>
<b>Tiếp cận các dịch vụ thiết yếu</b> <i>Chăm sóc sức khỏe</i>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Số lượng người được tiếp cận dịch vụ chăm sóc sức khỏe</li> </ul>
<b>Tiếp cận các dịch vụ thiết yếu</b> <i>Giáo dục và đào tạo nghề</i>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Số lượng học sinh được học tập</li> <li>Số lượng giáo viên được đào tạo</li> </ul>
<b>Cơ sở hạ tầng cơ bản với giá thành hợp lý</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Số lượng người được tiếp cận dịch vụ viễn thông nông thôn</li> <li>Số lượng người được tiếp cận với nước sạch</li> <li>Số lượng người được sử dụng phương tiện giao thông công cộng</li> <li>Các sản phẩm vệ sinh được cung cấp</li> </ul>

## 2.6 Đánh giá độc lập

VPBank đã lấy ý kiến của bên thứ hai là Sustainalytics để xác nhận sự liên kết của Khung tài chính bền vững của VPBank với Nguyên tắc trái phiếu xanh, Nguyên tắc trái phiếu xã hội và Nguyên tắc trái phiếu bền vững của ICMA cũng như Nguyên tắc cho vay xanh, Nguyên tắc cho vay xã hội của LMA.

Ý kiến của bên thứ hai Sustainalytics sẽ được công bố trên trang web VPBank, tại <https://www.vpbank.com.vn/ve-chung-toi/phat-trien-ben-vung>

## 2.7 Công bố thông tin

Khung Phát triển Bền vững sẽ được cung cấp cho nhà đầu tư và công bố công khai trên website VPBank: <https://www.vpbank.com.vn/ve-chung-toi/phat-trien-ben-vung>



### 3 / TUYÊN BỐ MIỄN TRỪ TRÁCH NHIỆM

Các thông tin và ý kiến trong tài liệu Khung tài chính bền vững này kể từ ngày phát triển tài liệu này và có thể thay đổi mà không cần thông báo trước. VPBank không chịu bất kỳ trách nhiệm hoặc nghĩa vụ nào trong việc cập nhật hoặc sửa đổi bất kỳ tuyên bố nào, bất kể thông tin mới, hoàn cảnh trong tương lai hoặc các sự kiện đó có ảnh hưởng đến tuyên bố trên hay không.

Tài liệu Khung Tài chính Bền vững này được cung cấp chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin và không cấu thành hoặc tạo thành một phần của bất kỳ đề nghị hoặc lời mời đăng ký nào hoặc mua hoặc loại bỏ hoặc bất kỳ sự chào mời nào về bất kỳ đề nghị bảo lãnh, đăng ký hoặc mua lại nào hoặc xử lý bất kỳ khoản nợ hoặc chứng khoán nào khác của VPBank ("Chứng khoán") và không nhằm mục đích cung cấp cơ sở cho bất kỳ khoản tín dụng hoặc đánh giá nào của bên thứ ba đối với bất kỳ Chứng khoán nào. Nếu lời đề nghị hoặc lời mời như vậy tồn tại thì nó phải được xác định trước trong một tài liệu riêng biệt và để đọc dưới dạng hướng dẫn sản phẩm, bản cáo bạch hoặc tài liệu tương đương khác (tức là "hướng dẫn sản phẩm"). Mọi quyết định mua hoặc đăng ký bất kỳ Chứng khoán nào trước khi có ưu đãi hoặc lời mời như vậy chỉ nên dựa trên bản cáo bạch sản phẩm đó chứ không dựa trên các tài liệu này.

Tài liệu này không được coi là khuyến nghị cho bất kỳ nhà đầu tư nào nhằm mục đích đăng ký hoặc mua bất kỳ Chứng khoán nào. Bất kỳ nhà đầu tư nào sau đó mua Chứng khoán phải dựa vào phiên bản cuối cùng của bản cáo bạch sản phẩm do VPBank phát hành và đưa ra quyết định riêng về việc mua hoặc đăng ký chứng khoán đó trên cơ sở đó. Nhà đầu tư nên đặc biệt chú ý đến các phần trong bản cáo bạch sản phẩm cuối cùng mô tả bất kỳ yếu tố rủi ro nào. Bất kỳ tài liệu nào mô tả giá trị của bất kỳ Chứng khoán hoặc giao dịch nào hoặc sự phù hợp của nó đối với bất kỳ cá nhân nào phải được người có liên quan quyết định một cách độc lập. Trước khi đưa ra những quyết định như vậy, cần tiến hành đánh giá đầy đủ về các khía cạnh pháp lý, thuế, kế toán, quy định, tài chính, tín dụng hoặc các khía cạnh liên quan khác của Chứng khoán hoặc các giao dịch đó. Tài liệu này không nhằm mục đích hoặc được sử dụng bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào để phân phối ở bất kỳ khu vực pháp lý hoặc quốc gia nào mà việc phân phối đó sẽ vi phạm bất kỳ khu vực pháp lý hoặc luật pháp quốc gia nào. Khung Tài chính Bền vững này có thể chứa các tuyên bố mang tính dự đoán và hướng tới tương lai. Bất kỳ tuyên bố hướng tới tương lai nào như vậy sẽ liên quan đến những rủi ro đã biết và chưa biết, những điều không chắc chắn và các yếu tố khác có thể ảnh hưởng đến kết quả, hoạt động hoặc thành tích của VPBank theo những cách khác với kết quả, hoạt động hoặc thành tích trong tương lai được mô tả trong các tuyên bố hướng tới tương lai đó. Những tuyên bố hướng tới tương lai như vậy dựa trên nhiều giả định liên quan đến chiến lược phát triển kinh doanh hiện tại và tương lai của VPBank cũng như môi trường mà VPBank sẽ hoạt động trong tương lai.

Hơn nữa, mọi tuyên bố hướng tới tương lai đều dựa trên giả định rằng các sự kiện trong tương lai có thể không chính xác. Hiệu lực của các tuyên bố hướng tới tương lai trong các tài liệu này chỉ giới hạn ở thời điểm các tài liệu đó được hoàn thiện và VPBank không có bất kỳ nghĩa vụ nào trong việc cập nhật hoặc cung cấp thông tin bổ sung cho các tuyên bố hướng tới tương lai đó.



**NGÂN HÀNG TMCP VIỆT NAM THỊNH VƯỢNG (VPBANK)**

Trụ sở chính **89 Láng Hạ, Đống Đa, Hà Nội, Việt Nam**  
Tel. **024 392 888 69** | Fax. **024 392 888 67**  
Hotline **024 392 88880** hoặc **1900 5454 15**